



Lúa gạo ĐBSCL xuất ngoại

Tạo thế cho ĐBSCL “cất cánh”

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vựa lúa gạo, vựa trái cây và vựa thủy sản của cả nước. 10 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2001-2010 đã có những thành tựu nổi bật. Từ vùng đất này đã xuất hiện nhiều mô hình mới, hướng đi mới trong phát triển kinh tế nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Tuy nhiên, thành quả ấy vẫn chưa phát huy hết tiềm năng của vùng đất trù phú này. Xuất hiện những nhu cầu thực tiễn cần giải quyết: tái cơ cấu lại nền công nghiệp vùng, đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư “chất xám”... để cho đồng bằng sông Cửu Long cất cánh.

(Xem tiếp tr.7)

Tạo thế cho ĐBSCL...

(Tiếp theo tr.1)

Kỳ 1: 10 năm chuyển mình công nghiệp hóa

10 năm qua ĐBSCL có thêm cây cầu Mỹ Thuận, cầu Rạch Miễu bắc qua sông Tiền, cầu Hàm Luông bắc qua sông Hàm Luông, cầu Cần Thơ bắc qua sông Hậu, có đường cao tốc Sài Gòn- Trung Lương... chuyện mà trước đó người đồng bằng có mơ cũng không dám nghĩ. Giao thông phát triển đã phá thế độc đạo ở các tỉnh Bến Tre, Trà Vinh, Cà Mau, Kiên Giang... Con cá tra dân dã trở thành mặt hàng xuất khẩu có thế mạnh vươn lên số 1 của khu vực. 10 năm trước ĐBSCL chỉ có 2 trường ĐH thì nay đã lên con số 12 trường.

Bất chấp khủng hoảng kinh tế thế giới, đồng bằng vẫn có tỉ lệ tăng trưởng kinh tế hai con số. Điều kỳ diệu ấy là do kinh tế dựa vào thế mạnh nông nghiệp, thủy sản. 10 năm trước sản xuất nông nghiệp vẫn là con trâu đi trước cái cày theo sau thì hiện nay máy gặt đập liên hợp nhan nhản đầy đồng...

Đó chính là bức tranh kinh tế xã hội hiện nay ở ĐBSCL.

Tăng hàm lượng chất xám trong sản phẩm nông nghiệp

Tiến sĩ Nguyễn Văn Sánh, Viện trưởng Viện Quy hoạch và Phát triển ĐBSCL, Đại học

dàn ở đồng bằng cho rằng tỉ lệ chất xám kết tinh trong hàng hóa đã tăng lên. 10 năm qua, Viện Lúa ĐBSCL, Trường ĐH Cần Thơ, cùng với những nông dân tiên tiến đã có những nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học tạo



Những nhịp cầu góp phần phát triển mạnh đất chín rồng. (Trong ảnh: cây cầu Mỹ Thuận huyết mạch).
Ảnh: Xuân Tùng

lực. Các nông dân ở Vĩnh Long, Tiền Giang, Bến Tre chọn ra được nhiều giống ngon: dưa xiêm lục, dưa dứa, dưa sáp, giống sấu riêng RI6, Chín Hóa, vú sữa Lò Rèn, xoài cát Hòa Lộc Tiền Giang, bưởi Năm Roi Bình Minh, bưởi da xanh Bến Tre... đã sản xuất theo qui trình VietGAP, GlobalGAP, có đăng ký thương hiệu.

Về thủy sản, có một phát kiến lớn có tính cách mạng trong ngành nuôi trồng thủy sản ở ĐBSCL là qui trình sinh

trăng kiểm soát rầy nâu...

Đã qua rồi thời nhất nước, nhì phân

TS Nguyễn Văn Bảnh, Viện trưởng Viện Lúa ĐBSCL pha trò: "Đã qua rồi cái thời nhất nước, nhì phân, tam cần tứ giống. Bây giờ thì nhất giống, nhì khoa, thứ ba liên kết". Năm 1976, Nam bộ có sản lượng 4,2 triệu tấn lúa. Hiện nay 23 triệu tấn. Xưa sử dụng

(20% diện tích sạ hàng).

Ông Phạm Văn Huỳnh, Giám đốc Sở NN&PTNT Cần Thơ tự hào: 10 năm nông nghiệp Cần Thơ phát triển cả về chất lượng lẫn giá trị. Sản phẩm chủ lực của Cần Thơ vẫn là lúa và cá tra. Cần Thơ có 90.000ha đất sản xuất lúa thì 80% diện tích sản xuất lúa chất lượng cao. Chủ yếu là các giống lúa thơm Jasmin 85, OM 4218, Cantho 1, Cantho 2, OM 4900, OM 2517, một ít giống lúa VN 65-20. Có hai

Tiến sĩ Nguyễn Văn Sán, Viện trưởng Viện Qui hoạch và Phát triển ĐBSCL, Đại học Cần Thơ, phấn khởi nói với tôi: “Thành tựu nổi bật nhất của đồng bằng trong 10 năm qua là: giá trị nông nghiệp ĐBSCL chỉ đạt 56,3 tỉ USD (2001), thì nay đạt trên 101 tỉ USD, tăng gấp đôi. Lúa gạo chiếm 52% sản lượng cả nước, chiếm 90% sản lượng gạo xuất khẩu, tương đương 3 tỉ USD. Kim ngạch xuất khẩu cá da trơn đạt trên 2 tỉ USD, chiếm 60% sản lượng thủy sản xuất khẩu cả nước; kim ngạch xuất khẩu tôm trên 1 tỉ USD. Cây ăn trái xuất khẩu cũng gia tăng. Lãi trên một đơn vị canh tác từ 20 triệu/ha lên 38 triệu/ha.”

Còn GS.TS Võ Tổng Xuân, Hiệu trưởng ĐH quốc tế Tân Tạo, nguyên Hiệu trưởng ĐH An Giang, nguyên Phó Hiệu trưởng ĐH Cần Thơ, một chuyên gia nông nghiệp đầu

nông dân tiên tiến đã có những nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học tạo một bước chuyển biến về giống lúa, như sản xuất giống lúa nguyên chủng, giống xác nhận phù hợp với yêu cầu của thị trường xuất khẩu, chống chịu sâu bệnh, môi trường khắc nghiệt, năng suất cao đã tạo một sự đột biến về năng suất, sản lượng lúa gạo. Đặc biệt như tỉnh An Giang và Long An đã tạo thêm một số giống lúa mới thích nghi với đồng ruộng năng suất cao, có độ thơm trung bình, ngắn ngày như OM4900, MTL4580. Hiện nay ở An Giang có nhập một số giống lúa từ Nhật Bản, như Chaponika trồng ở Việt Nam gọi là Imponika sản xuất và xuất khẩu sang Nhật, cung cấp cho thị trường quen ăn gạo Nhật ở Hoa Kỳ, châu Âu và Nga.

Về cây ăn trái, Viện Cây ăn quả Long Định có rất nhiều nỗ

Về thủy sản, có một phát kiến lớn có tính cách mạng trong ngành nuôi trồng thủy sản ở ĐBSCL là qui trình sinh sản cá tra nhân tạo vào năm 1999, đưa vào sản xuất đại trà năm 2000. Giống cá tra trước đây chỉ vớt trên sông Cửu Long vào mùa lũ thì lúc này người dân có thể sản xuất giống quanh năm. Trong 10 năm qua, ngành sản xuất cá tra xuất khẩu đã trở thành thế mạnh số 2 của ĐBSCL, sau cây lúa.

Về cơ giới hóa, bây giờ nông dân cày bừa, sạ lúa, xịt thuốc, bón phân, gặt đập, sấy... đều bằng máy. Những tiến bộ về kỹ thuật canh tác cũng được ứng dụng vào nông nghiệp như: chương trình tiết kiệm nước, phương pháp sạ hàng tiết kiệm giống, bón lót và bón theo băng so màu lá lúa tiết kiệm phân, thuốc. Ứng dụng các tiến bộ trong công nghệ sinh học để giảm hóa chất độc hại như dùng nấm xanh, nấm

Năm 1976, Nam bộ có sản lượng 4,2 triệu tấn lúa. Hiện nay 23 triệu tấn. Xưa sử dụng giống lúa mùa, sản xuất 1 vụ năng suất thấp 3 tấn/ha/năm thì nay sử dụng giống nguyên chủng, giống xác nhận, ngắn ngày năng suất cao trên 15 tấn/ha/năm. Hiện tại có 2 giống OM 4900 và OM4161 dẻo, có độ thơm trung bình. Công tác thủy lợi có nhiều tiến bộ, xả được phèn, tấp công vào Đồng Tháp Mười và tứ giác Long Xuyên, tránh được mặn mở rộng diện tích sản xuất lúa. Kỹ thuật canh tác của nông dân nâng lên trình độ cao, có thể nói nông dân VN số 1 trong các nước ASEAN. Lúa giống trước đây sử dụng “lúa thối” dễ thoái hóa. Hiện tại nông dân đồng bằng sử dụng 34% giống lúa xác nhận. Riêng An Giang và Cần Thơ nông dân sử dụng từ 60 đến 70% giống lúa xác nhận. Cơ giới hóa từ khâu thủy lợi, máy bơm, máy cày, máy gieo sạ,

OM 4218, Cantho 1, Cantho 2, OM 4900, OM 2517, một ít giống lúa VN 65-20. Có hai giống lúa hạt dài OM 2517 và OM 1490. Trong đó có 4 giống trồng trên 75% diện tích.

Năng suất lúa tăng, sản lượng tăng và chuyển xuất khẩu 7 triệu tấn gạo, đứng thứ 2 thế giới, trong năm 2011 là điều tất yếu. Thế nhưng, Việt Nam vẫn là nước xuất khẩu gạo cấp thấp, lợi nhuận chưa cao. Trong hai năm gần đây ở ĐBSCL lại xuất hiện mô hình cánh đồng mẫu lớn. Ở đó chuỗi giá trị sản xuất được tính đến, thương hiệu gạo cao cấp được xây dựng và lợi ích giữa nông dân và doanh nghiệp hài hòa. Đó là mô hình sản xuất theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa ở đồng bằng.

NGUYỄN NGỌC

Kỳ 2: Cánh đồng mẫu lớn- Sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp